

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 361, 370 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 246/2022/TLST-VHNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Anh Q, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Th xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Chị Quách Thị V, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V, kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, vào ngày 18/7/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc với nhau được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên dẫn đến cãi vã, và có những lời lẽ xúc phạm tới cuộc sống, công việc của nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay, cả anh Q và chị V đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho hai bên.

[2]. Về con chung: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V xác định vợ chồng có 03 con chung. Cháu đầu tên là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 19/8/2016; cháu thứ hai tên là Hoàng Nhật Minh Đ, sinh ngày 20/9/2018; cháu thứ ba tên là Hoàng Nhật Minh D, sinh ngày 11/4/2021. Ly hôn, anh Q và chị V thống nhất giao cháu Hoàng Thị Kim A và Hoàng Nhật Minh D cho mẹ là Quách Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; còn cháu Hoàng Nhật Minh Đ giao cho bố là Hoàng Anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V thống nhất: Vợ chồng không có tài sản gì chung và không có công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V thống nhất thỏa thuận mỗi bên nộp 50% tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V.

- Về con chung: Công nhận anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V có 03 con chung: Cháu đầu tên là Hoàng Thị Kim A, sinh ngày 19/8/2016; cháu thứ hai tên là Hoàng Nhật Minh Đ, sinh ngày 20/9/2018; cháu thứ ba tên là Hoàng Nhật Minh D, sinh ngày 11/4/2021. Nay anh, chị thống nhất thỏa thuận, giao cháu Hoàng Thị Kim A và cháu Hoàng Nhật Minh D cho chị V trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Giao cháu Hoàng Nhật Minh Đ cho anh Q trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Q, chị V có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, hai bên không ai được ngăn cấm, cản trở.

Việc cấp dưỡng nuôi con để vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Anh Q và chị Quách Thị V thống nhất: mỗi bên chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh Q, chị V đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, theo Biên lai thu tiền số: AA/2021/0009031 ngày 28 tháng 10 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi